

Bản án số: 67 /2022/HSST  
Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Quán Vi Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Bích Hiệp.

Ông Vi Văn Hậu.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST – HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐST–HS ngày 01 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Vi Văn H**, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1994 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **9/12**; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn P và bà Vi **Thị H**; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021 đến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**2. Họ và tên: Vi Văn N**, Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1992 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản Na Á, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **8/12**; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn T và bà Hà **Thị L**; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021 đến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**3. Họ và tên: Hoàng Quang N**, Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1988 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;

Trú tại: Xóm D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Quang Đ (đã /chết), và bà: Đào Thị N (đã chết); Vợ: Lương Thị T, Con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Hợp. Có mặt.

Người làm chứng: 1. Anh Mạc Thiên P, sinh 1994.  
Địa chỉ: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.  
(Vắng mặt)

2. Chị Vi Thị H, sinh 2001.  
Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.  
(Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, tại bãi đất thuộc xóm D, xã T, huyện Q, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Hợp phối hợp cùng Công an xã T kiểm tra, phát hiện Vi Thị H vừa sử dụng ma túy xong. Tại vị trí Hòa ngòi có 01 chai nhựa trong suốt, loại chai uống nước Number 1, trên thân chai có một lỗ đục thông với bên trong chai có một ống cuộn tròn bằng tờ tiền 2.000 đồng, có 01 nắp chai bằng nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy bạc, 01 túi polyetylen trong suốt, một đầu đã bị bóc mở và 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng. Vi Thị H khai nguồn gốc ma túy hồng phiến là do H và Mạc Thiên P cùng góp tổng số tiền 400.000 đồng, mua 05 viên ma túy hồng phiến của Hoàng Quang N vào khoảng 11 giờ ngày 05/4/2022.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Hoàng Quang N, thu giữ tang vật: Số tiền 6.040.000 đồng; 01 gói Potylen trong suốt có khóa bấm 1 đầu, bên trong có chứa 09 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy); 01 gói giấy màu trắng, dạng giấy kẻ ô ly bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 chai nhựa trong suốt, trong chai có chứa dung dịch màu vàng nhạt, thân chai có gắn một ống nhựa có cuộn băng keo, trên miệng chai có một gói Potylen trong suốt bên trong có chứa 01 viên nén màu xanh (nghĩ là ma túy); 05 túi Potylen trong suốt có kích thước khác nhau. Hoàng Quang N khai khoảng 10 giờ ngày 05/4/2022 đã bán 05 viên ma túy hồng phiến cho Mạc Thiên P với giá 400.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được: Từ tháng 3/2022 đến đầu tháng 4/2022, Hoàng Quang N chủ động liên lạc điện thoại với Vi Văn H, đưa tiền cho bị cáo Vi Văn N, Vi Văn H 03 lần với tổng số tiền 12.000.000 đồng để N và H mua ma túy hồng phiến (Methamphetamine) và ma túy (Heroine) về bán cho Hoàng Quang N, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 10/3/2022, tại nhà ở của Hoàng Quang N ở xóm D, xã N, huyện Q, Vi Văn H và Vi Văn N đã bán cho Hoàng Quang N 01 gói ma túy hồng phiến (Methamphetamine) với giá 4.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 27/3/2022, tại nhà ở của Hoàng Quang N ở xóm D, xã N, huyện Q, Vi Văn H và Vi Văn N đã bán cho Hoàng Quang N 01 gói ma túy (Heroine) với giá 4.000.000 đồng.

Lần thứ ba, ngày 02/4/2022 Vi Văn H, Vi Văn N đã nhận số tiền 4.000.000 đồng từ Hoàng Quang N để mua ma túy (Heroine), nhưng chưa mua được ma túy thì đã bị Công an huyện Quỳnh Hợp phát hiện, bắt giữ.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 09 giờ ngày 08/4/2022 đối với vật chứng thu giữ của Hoàng Quang N của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã xác định: 09 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,905 g; Số chất bột rắn màu trắng, có khối lượng 0,015 g.

Kết luận giám định số 460/KL-KTHS(Đ2- MT) ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“- Mẫu viên nén màu hồng (Ký hiệu M1) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M3) thu giữ của Hoàng Quang N gửi đến giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng và viên nén màu xanh thu giữ của Hoàng Quang N có khối lượng là 0,905 g (không phải chín trăm linh năm gam).

- Mẫu chất bột nén màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Hoàng Quang N gửi đến giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Hoàng Quang N có khối lượng là 0,015 g (không phải không trăm mười lăm gam).”

Bản cáo trạng số 55 /CT-VKS-QH của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hoàng Quang N về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo Hoàng Quang Nt, Vi Văn H, Vi Văn N khai nhận: Đều là những người nghiện ma túy, (Heroine) và hồng phiến (Methamphetamine) có quen biết nhau trong quá trình đi uống Methadone tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp. Hoàng Quang N chủ động liên lạc điện thoại với Vi Văn H. Hoàng Quang N sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh có gắn sim số 0973.393.965 của mình gọi vào số điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có gắn sim số 0335.353.921 của Vi Văn H để liên lạc và đưa tiền cho bị cáo Vi Văn N, Vi Văn H, 03 lần với tổng số tiền là 12.000.000 đồng để N và H đi mua ma túy về bán cho N). Cụ thể:

**Lần thứ nhất:** Khoảng ngày 08/3/2022, Hoàng Quang N gọi điện thoại cho Vi Văn H hỏi Hợp có biết môi nào bán ma túy không thì mua cho N. Vi Văn H nói có biết môi bán ma túy nhưng H và Vi Văn N không có tiền. Hoàng Quang N nói H đến nhà mình lấy tiền đi mua ma túy. Vi Văn N, Vi Văn H đến nhà Hoàng Quang N lấy số tiền 4.000.000 đồng. Sáng ngày hôm sau, Vi Văn H điều khiển xe mô tô biển số 37K6-2906 của H chở Vi Văn N đi lên xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An mua ma túy theo chỉ dẫn của Vi Văn Nt. Cả hai đi vào trong rừng của xã Q, gặp một người đàn ông không quen biết, không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể. Vi Văn N, Vi Văn H mua 01 gói ma túy hồng phiến 200 viên giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Vi Văn H chở Vi Văn N về xã C, huyện Q, N là người cầm giữ gói ma túy hồng phiến. Sáng ngày 10/3/2022, Vi Văn H chở Vi Văn N xuống

nhà Hoàng Quang N giao gói ma túy hồng phiến cho N. Giao ma túy xong Vi Văn H, Vi Văn N đi về nhà luôn. Tối ngày hôm đó, Hoàng Quang N lấy 02 viên ma túy hồng phiến mua của Vi Văn N, Vi Văn H ra sử dụng. Do ma túy hồng phiến sử dụng bị đau đầu nên Hoàng Quang N gọi điện thoại cho Vi Văn H nói H xuống lấy số ma túy hồng phiến đã giao lúc sáng, vì ma túy không đạt chuẩn. Sáng ngày hôm sau Vi Văn N và Vi Văn H xuống nhà Hoàng Quang N lấy lại gói ma túy hồng phiến nhưng không trả lại tiền cho Hoàng Quang N, rồi đi về nhà. Số ma túy này, Vi Văn N, Vi Văn H đã chia nhau sử dụng hết.

**Lần thứ 2:** Khoảng ngày 25/3/2022, Hoàng Quang N gọi điện thoại cho Vi Văn H, bảo H xuống nhà lấy tiền mua ma túy Heroine. Vi Văn H điều khiển xe mô tô biển số 37K6-2906 của H chở Vi Văn N xuống nhà Hoàng Quang N lấy số tiền 4.000.000 đồng. Ngày hôm sau, Vi Văn H điều khiển xe mô tô chở Vi Văn N đi vào trong rừng của xã Q, gặp người đàn ông đã bán ma túy hồng phiến để hỏi mua ma túy Heroine thì người này đồng ý. N và H mua 01 gói ma túy Heroine với giá 3.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Vi Văn H chở Vi Văn N về nhà ở xã C, huyện Q. N là người cầm giữ ma túy Heroine. Sáng ngày 27/3/2022, Vi Văn H chở Vi Văn N xuống nhà Hoàng Quang N giao ma túy Heroine. Hoàng Quang N lấy một chiếc cân điện tử của N cân số ma túy Heroine được một chỉ sáu. Giao ma túy cho N xong Vi Văn H, Vi Văn N đi về nhà. Số ma túy Heroine mua từ Vi Văn N, Vi Văn H thì Hoàng Quang N đã sử dụng hết.

**Lần thứ ba:** Ngày 02/4/2022 Hoàng Quang N gọi điện thoại cho Vi Văn H, nói Hợp xuống nhà N lấy tiền mua ma túy Heroin. Vi Văn H điều khiển xe mô tô biển số 37K6-2906 của H chở Vi Văn N xuống nhà Hoàng Quang N lấy số tiền 4.000.000 đồng đi mua ma túy Heroine. Tuy nhiên, sau khi cầm số tiền 4.000.000 đồng của Hoàng Quang N thì Vi Văn H, Vi Văn N đã sử dụng tiền này để tiêu xài cá nhân hết, cũng chưa mua được ma túy cho N thì bị bắt giữ.

Các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự **đối với Vi Văn H, Vi Văn N; Xử phạt các bị cáo Vi Văn H và Vi Văn N** mỗi bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **xử phạt đối với Hoàng Quang N** từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vi Văn H và Vi Văn N do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh để xử lý.

Vật chứng vụ án: + 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có vỏ bao niêm phong, bao gói, và 07 viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,670 g còn lại của Hoàng Quang N; 01 chai nhựa trong suốt, thân chai được gắn 01 ống nhựa cuốn băng keo màu vàng và màu đen; 01 phong bì thư bên trong có 01 túi polyetylen trong suốt, một đầu đã bị bóc mở 01 nắp chai bằng nhựa màu trắng đã

qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga, màu đỏ đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng thu giữ của Vi Thị H; 01 chai nhựa trong suốt, loại chai uống nước Number 1 ở trên thân chai có một lỗ đục thông với bên trong chai; 05 phong bì thư được niêm phong, bên trong mỗi phong bì có chứa 01 que tét thử chất ma túy của Vi Thị H, Hoàng Quang N, Vi Văn H, Vi Văn N, Mạc Thiên P đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Xe mô tô không xác định nhãn hiệu, số khung, số máy, xe màu nâu, biển số 37K6-2906, đã qua sử dụng thu giữ của Vi Văn H đề nghị giao cho cơ quan cảnh sát giao thông - Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý theo thẩm quyền.

**Đối với số tiền 6.040.000 đồng thu giữ của Hoàng Quang N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh, số Imel 1: 866787056314193, số Imel 2: 866787056314185, gắn thẻ sim 0973.393.965 đã qua sử dụng của Hoàng Quang N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, loại màn hình cảm ứng, số Imel 861325049258733, có gắn sim 0335.353.921, đã qua sử dụng của Vi Văn H các tài sản trên là của các bị cáo đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.**

**Đối với số tiền bán ma túy mà có của Vi Văn H, Vi Văn N 12.000.000 đồng; Hoàng Quang N 400.000 đồng đề nghị truy thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 2.000 đồng thu giữ của Vi Thị H đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.**

Bị cáo Vi Văn H nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Vi Văn N nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Hoàng Quang N nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N khai nhận, là người nghiện chất ma túy có quen biết nhau. Từ tháng 3/2022 đến đầu tháng 4/2022, Hoàng Quang N chủ động liên lạc điện thoại với Vi Văn H, đưa tiền cho Vi Văn N, Vi Văn H 03 lần với tổng số tiền 12.000.000 đồng để N và H mua ma túy hồng phiến (Methamphetamine) và ma túy (Heroine) về bán cho Hoàng Quang N, cụ thể:



Lần thứ nhất: Ngày 10/3/2022, tại nhà ở của Hoàng Quang N ở xóm D, xã N, huyện Q, Vi Văn H và Vi Văn N đã bán cho Hoàng Quang N 01 gói ma túy hồng phiến (Methamphetamine) với giá 4.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 27/3/2022, tại nhà ở của Hoàng Quang N ở xóm D, xã N, huyện Q, Vi Văn H và Vi Văn N đã bán cho Hoàng Quang N 01 gói ma túy (Heroine) với giá 4.000.000 đồng.

Lần thứ ba, ngày 02/4/2022 Vi Văn H, Vi Văn N đã nhận số tiền 4.000.000 đồng từ Hoàng Quang N để mua ma túy (Heroine), nhưng chưa mua được ma túy thì đã bị Công an huyện Quỳnh Hợp phát hiện, bắt giữ.

Vào ngày 05/4/2022, tại xóm D, xã N, huyện Q, Hoàng Quang N đã bán cho Mạc Thiên P 05 viên hồng phiến (Methamphetamine) với giá 400.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản khám xét hồi 11 giờ ngày 06/04/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 09 giờ ngày 08/4/2022; Kết luận giám định số 460/KL-KTHS(Đ2- MT) ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vi Văn H và Vi Văn N 02 lần bán ma túy cho Hoàng Quang N. Do đó, các bị cáo Vi Văn H và Vi Văn N phải chịu tình tiết định khung “ phạm tội 02 lần trở lên” nên bị xét xử và phải hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Quang N là người chủ động đặt vấn đề và đưa tiền cho Vi Văn H, Vi Văn N đi mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng và bán. Bị cáo Hoàng Quang N đã bán 05 viên hồng phiến (Methamphetamine) với giá 400.000 đồng cho Mạc Thiên P và Vi Thị H. Do đó, bị cáo Hoàng Quang N bị xét xử và phải chịu khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Cần lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần phân hoá vai trò từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xét xử các bị cáo đúng pháp luật. Bị cáo Hoàng Quang N là người chủ động liên lạc điện thoại với bị cáo Vi Văn H, đưa tiền cho các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N mua ma túy hồng phiến (Methamphetamine), ma túy (Heroine) về vừa sử dụng và bán nên là người giữ vai trò chính trong vụ án nên cần phải xét xử bị cáo mức án nghiêm, nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N là người thực hiện tội phạm tích cực nên cũng cần phải xét xử bị cáo mức án

ng nghiêm, nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ....” . Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N trước khi phạm tội là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: + 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có vỏ bao niêm phong, bao gói, và 07 viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,670 g còn lại của Hoàng Quang N; 01 chai nhựa trong suốt, thân chai được gắn 01 ống nhựa cuốn băng keo màu vàng và màu đen; 01 phong bì thư bên trong có 01 túi polyetylen trong suốt, một đầu đã bị bóc mở 01 nắp chai bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga, màu đỏ đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng thu giữ của Vi Thị H; 01 chai nhựa trong suốt, loại chai uống nước Number 1 ở trên thân chai có một lỗ đục thông với bên trong chai; 05 phong bì thư được niêm phong, bên trong mỗi phong bì có chứa 01 que test thử chất ma túy của Vi Thị H, Hoàng Quang N, Vi Văn H, Vi Văn N, Mạc Thiên P đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Xe mô tô không xác định nhãn hiệu, số khung, số máy, xe màu nâu, biển số 37K6-2906, đã qua sử dụng thu giữ của Vi Văn H đề nghị giao cho cơ quan cảnh sát giao thông - Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý theo thẩm quyền.

**Đối với số tiền 6.040.000 đồng** thu giữ của Hoàng Quang N; 01 phong bì thư bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh, số Imel 1: 866787056314193, số Imel 2: 866787056314185, gắn thẻ sim 0973.393.965 đã qua sử dụng của Hoàng Quang N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, loại màn hình cảm ứng, số Imel 861325049258733, có gắn sim 0335.353.921, đã qua sử dụng của Vi Văn H; Đối với các tài sản trên là của **các bị cáo** đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

Bị cáo Vi Văn Hợp, Vi Văn N hai lần bán ma túy cho Hoàng Quang N số tiền 12.000.000 đồng; Hoàng Quang N bán ma túy cho Mạc Thiên P và Vi Thị H số tiền 400.000 đồng. Đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền này tại các bị cáo. Số tiền 2.000 đồng thu giữ của Vi Thị H **đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.**

[7] Về án phí: Bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Văn H và Vi Văn N.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn H **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Xử phạt: Bị cáo **Vi Văn N 07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Quang N.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quang N **03 (ba)** năm **06(sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 4 năm 2022.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có vỏ bao niêm phong, bao gói, và 07 viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,670 g còn lại của Hoàng Quang N; 01 chai nhựa trong suốt, thân chai được gắn 01 ống nhựa cuốn băng keo màu vàng và màu đen; 01 phong bì thư bên trong có 01 túi polyetylen trong suốt, một đầu đã bị bóc mở 01 nắp chai bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga, màu đỏ đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng thu giữ của Vi Thị H; 01 chai nhựa trong suốt, loại chai uống nước Number 1 ở trên thân chai có một lỗ đục thông với bên trong chai; 05 phong bì thư được niêm phong, bên trong mỗi phong bì có chứa 01 que tét thử chất ma túy của Vi Thị H, Hoàng Quang N, Vi Văn H, Vi Văn N, Mạc Thiên P.

+ Giao cho cơ quan cảnh sát giao thông - Công an huyện Quỳnh Hợp xử lý theo thẩm quyền 01 (một) chiếc xe mô tô không xác định nhãn hiệu, số khung, số máy, xe màu nâu, biển số 37K6-2906, đã qua sử dụng thu giữ của Vi Văn H.

**Tịch thu nộp ngân sách nhà nước** Hoàng Quang N số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng; Số tiền 2.000 đồng thu giữ của Vi Thị H.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền bán ma túy của Vi Văn H 6.000.000 (Sáu triệu nghìn) đồng; Vi Văn Nhật 6.000.000 (Sáu triệu nghìn) đồng;

Trả lại cho bị cáo Hoàng Quang N số tiền 6.040.000 (Sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng được phản ánh tại biên bản giao nhận tài sản lập ngày 01/11/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp.

Trả lại cho các bị cáo, gồm: Bị cáo Hoàng Quang N 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh, số Imel 1: 866787056314193, số Imel 2: 866787056314185, gắn thẻ sim 0973.393.965 đã qua sử dụng.

Bị cáo Vi Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, loại màn hình cảm ứng, số Imel 861325049258733, có gắn sim 0335.353.921, đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/7/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.



Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn N và Hoàng Quang N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có các mặt bị cáo và những người làm chứng. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/9/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Quán Vi Tuấn**